

DANH MỤC CÁC THUẬT NGỮ CHUYÊN BIỆT

1. THUẬT NGỮ CHỈ CÁC ĐƠN VỊ TU TỪ

Các bài viết chú giải thường không sử dụng thống nhất những thuật ngữ như “phần”, “đoạn”, và nhất là “đoạn văn”, “trích đoạn”. Đây là danh mục một số thuật ngữ chỉ các đơn vị bản văn theo trình tự liên tiếp của chúng.

NHỮNG CẤP ĐỘ “THẤP” (HAY “KHÔNG ĐỘC LẬP”)

Trừ hai cấp độ đầu tiên (*từ* và *ngữ*), các đơn vị của những cấp độ thấp đều được cấu thành bởi *một*, *hai* hoặc *ba* đơn vị của cấp độ trước.

TỪ (TERMINE) *từ* thường tương ứng với một chữ trong từ vựng: danh từ, tính từ, động từ, trạng từ...

NGỮ (MEMBRO) *ngữ* là một cụm từ, hay một nhóm “các từ” liên kết với nhau dựa trên những quan hệ cú pháp chặt chẽ. “Ngữ” là đơn vị tu từ nhỏ nhất; đôi khi *ngữ* (từ này có gốc Hy Lạp là “stico”, tạm gọi là “tích”) chỉ gồm một *từ* duy nhất.

CỤM (SEGMENTO) *cụm* gồm một, hai hoặc ba *ngữ*; vì thế có thể nói đến *cụm* “đơn ngữ” (theo tiếng Hy Lạp là “tích đơn”), “song ngữ” (“tích kép”), “tam ngữ” (“tích liên ba”).

KHỔ (BRANO) *khổ* gồm một, hai hoặc ba *cụm*.

KHÚC (PARTE) *khúc* gồm một, hai hoặc ba *khổ*.

NHỮNG CẤP ĐỘ “CAO” (HAY “ĐỘC LẬP”)

Tất cả đều được cấu thành bởi *một* hay *nhiều* đơn vị thuộc cấp độ trước.

ĐOẠN (PASSO) *đoạn* – tương ứng với “phần đoạn” trong các sách chú giải – được cấu thành từ một hoặc nhiều *khúc*

THIÊN (SEQUENZA) *thiên* được hình thành từ một hay nhiều *đoạn*.

PHẦN (SEZIONE) *phần* được hình thành từ một hay nhiều *thiên*.

QUYỂN (LIBRO) sau cùng, *quyển* được hình thành từ một hay nhiều *phần*.

Đôi khi cũng cần các cấp độ trung gian như “tiểu khúc”, “tiểu thiên” và “tiểu phần”; các đơn vị trung gian này có cùng định nghĩa như *khúc*, *thiên*, *phần*.

KHỐI (VERSANTE) *khối* là toàn bộ bản văn trước hay sau trọng tâm của một cấu trúc; nếu là một trọng tâm có dạng ‘nhị phần’ (bipartito) thì *khối* tương ứng với mỗi một nửa của cấu trúc.

2. THUẬT NGỮ CHỈ TƯƠNG QUAN GIỮA CÁC ĐƠN VỊ ĐỐI XỨNG

ĐỐI XỨNG TOÀN PHẦN

**CẤU TRÚC
SONG SONG**
(COSTRUZIONE
PARALLELA)

Là cấu trúc mà trong đó các đơn vị có quan hệ theo từng cặp và được phân bố cách song song: : A B C D E | A' B' C' D' E'.

Khi hai đơn vị song song với nhau và xoay quanh một yếu tố duy nhất thì tính song đối được dùng để chỉ sự đối xứng giữa hai đơn vị này, nhưng khi nhìn tổng thể (đơn vị thuộc cấp độ cao) thì đây được xem là một cấu trúc qui tâm: A | x | A'.

«Cấu trúc song song» cũng được gọi là «song đối» (đối lập với «qui tâm»).

**CẤU TRÚC
GƯƠNG SOI**
(COSTRUZIONE
SPECULARE)

Là cấu trúc trong đó các đơn vị có quan hệ theo từng cặp và được phân bố cách «đối xứng ngược», hay «gương soi»: A B C D E | E' D' C' B' A'.

Cấu trúc gương soi giống với cấu trúc song song ở chỗ không có một trọng tâm; và tương tự với cấu trúc qui tâm ở điểm các yếu tố có liên quan được phân bố cách đối nhau như soi gương.

Khi cấu trúc gồm bốn đơn vị thì được xem thuộc dạng «đối xứng chéo»: A B | B'A'.

**CẤU TRÚC
QUITÂM**
(COSTRUZIONE
CONCENTRICA)

Là cấu trúc trong đó các đơn vị đối xứng được phân bố cách qui tâm: A B C D E | x | E' D' C' B' A', tức xoay quanh một yếu tố trọng tâm (yếu tố này có thể là một đơn vị của bất kỳ cấp độ văn bản nào).

«Cấu trúc qui tâm» cũng được gọi là «đồng tâm» (đối lập với «song đối»).

**CẤU TRÚC
HÌNH Ê-LÍP**
(COSTRUZIONE
ELITTICA)

Là cấu trúc trong đó hai tiêu điểm của hình ê-líp điều phối các đơn vị văn bản khác: A | x | B | x | A'

ĐỐI XỨNG BỘ PHẬN

TIỀN NGŨ
(TERMINI INIZIALI)

các từ hay ngữ giống hoặc tương tự nhau chỉ điểm khởi đầu các đơn vị văn bản đối xứng; tu từ học cổ điển gọi là «phép lặp ở đầu».

KẾT NGŨ
(TERMINI FINALI)

các từ hay ngữ giống hoặc tương tự chỉ điểm kết của các đơn vị văn bản đối xứng; tu từ học cổ điển gọi là «phép lặp ở cuối».

BIÊN NGŨ
(TERMINI ESTREMI)

các từ hay ngữ giống hoặc tương tự nhau chỉ giới hạn của một đơn vị văn bản; truyền thống chú giải gọi là «phép đóng khung».

LIÊN NGŨ
(TERMINI MEDI)

các từ hay ngữ giống hoặc tương tự nhau chỉ điểm kết của một đơn vị văn bản và điểm khởi đầu của đơn vị văn bản tương ứng; truyền thống chú giải gọi là «từ ngữ nối kết»

TÂM NGŨ
(TERMINI CENTRALI)

các từ hay ngữ giống hoặc tương tự nhau báo hiệu trọng tâm của hai đơn vị văn bản đối xứng.

Phần chi tiết hơn xin xem R. MEYNET, *Chuyên khảo về Tu từ học Thánh Kinh*, Retorica Biblica 10, Bologna 2008.

CÁC QUI TẮC CHÍNH YẾU CHO VIỆC VIẾT LẠI BẢN VĂN

- trong một *ngữ*, các từ thường được cách nhau bằng các khoảng trắng;
- mỗi *ngữ* thường được viết lại trên một dòng duy nhất;
- các *cụm* được phân cách bằng một dòng trắng;
- các *khổ* được phân cách bằng một dòng với đường đứt nét;
- các *khúc* được giới hạn bằng hai đường liền nét, các tiểu khúc cũng thế.
- trong một *đoạn*, các khúc được đóng khung (chỉ trừ những khúc quá ngắn, chẳng hạn như phần mở đầu và kết thúc); các tiểu khúc thường được sắp xếp trong các khung liền nhau;
- trong *thiên* hay tiểu thiên, các đoạn được viết theo kiểu văn xuôi, được sắp xếp trong các khung cách nhau một dòng trắng;
- trong *thiên*, các đoạn của một tiểu thiên được sắp xếp trong các khung liền nhau.

Cho phần qui tắc viết lại bản văn, xin xem *Chuyên khảo*, chương 5, trang 279-340 (về cách viết các bản văn nhất lãm xin xem chương 9, trang 467-504).